BẾP LỬA TRONG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI CƠ HO

Nguyễn Trần Huyền Trân
Viện Nghiên cứu văn hóa dân tộc

Tóm tắt: *Bài viết tiến hành nhận định vai trò của bếp lửa trong đời sống văn hóa truyền thống của tộc người Cơ Ho tại vùng cao nguyên Lâm Đồng. Nghiên cứu sử dụng phương pháp liên ngành nhân học không gian, sinh thái văn hóa và lý thuyết diễn xướng dân gian nhằm làm rõ vai trò bếp lửa qua ba chiều kích cốt lõi: (i) cơ chế thích ứng với môi trường khí hậu vùng cao; (ii) không gian diễn xướng - truyền khẩu bảo tồn ký ức tập thể và (iii) nguyên tắc tổ chức kiến trúc phản chiếu cấu trúc gia đình hạt nhân trong không gian nhà ở người Cơ Ho. Kết quả nghiên cứu chỉ ra bếp lửa đóng vai trò là một "thiết chế" kết nối biện chứng giữa đời sống vật chất và tinh thần, đồng thời phản chiếu những tiến trình vận động xã hội và bản sắc văn hóa của cộng đồng Cơ Ho.*

Từ khóa: *bếp lửa; người Cơ Ho; tổ chức không gian nhà ở; thiết chế văn hóa - xã hội.*

THE HEARTH IN THE TRADITIONAL CULTURAL LIFE OF THE K'HO PEOPLE

Abstract: *This study examines the role of the hearth in the traditional cultural life of the K'Ho people in the Central Highlands of Lam Dong Province, Vietnam. Employing an interdisciplinary approach that integrates spatial anthropology, cultural ecology, and performance theory, the research analyzes the hearth through three key dimensions: (i) its function as a mechanism for adapting to the highland climate; (ii) its role as a performance and oral tradition space for preserving collective memory; and (iii) its significance in the architectural organization that reflects the nuclear family structure within traditional K'Ho houses. The findings indicate that the hearth functions as a cultural institution that dialectically connects material and spiritual life while reflecting the social dynamics and cultural identity of the K'Ho community.*

Keywords: *hearth; K'Ho people; residential spatial organization; socio-cultural institution.*

Nhận bài: 17/06/2026 Phản biện: 17/07/2026 Duyệt đăng: 20/07/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong công trình khảo cứu nhân học ở khu vực Tây Nguyên có tựa đề Rừng. Đàn bà. Điên loạn: Đi qua miền mơ tưởng Giarai, nhà nhân học người Pháp Jacques Dournes đã nhận định về thế giới tâm hồn của người Giarai "thức dậy khi ngọn lửa trong bếp bùng cháy", cái thế giới siêu thực ấy, theo ông "không phải ở tương lai, mà ở trong hiện tại, là thế giới ở đây,…" (Jacques Dournes, 2018). Nhà văn Nguyên Ngọc, người dịch và giới thiệu tác phẩm này đã giải thích "Khi bếp lửa nhà sàn bùng cháy, là khi người Tây Nguyên sống một đời sống khác: đời sống sinh động vô cùng của các truyện kể, các huyền thoại".

Dù được phát triển trong bối cảnh nghiên cứu về dân tộc Giarai ở khu vực Tây Nguyên, song nhận định này đã gợi mở ra một hướng tiếp cận đối với bếp lửa vượt ra ngoài chức năng vật chất thuần túy. Từ góc nhìn này, bếp lửa không đơn thuần là một thực thể vật chất phục vụ sinh tồn, mà bản thân nó chính là một thiết chế không gian - nơi cấu trúc nên các hành vi xã hội, các thực hành diễn xướng và bảo tồn ký ức tập thể của cộng đồng.

Gợi mở này cũng đặt ra khả năng xem xét bếp lửa trong đời sống của các nhóm tộc người khác ở Tây Nguyên, trong đó có người Cơ Ho, một cộng đồng đặc biệt vẫn duy trì nhiều hình thức sinh hoạt truyền thống gắn với không gian bếp lửa, việc tiếp cận bếp lửa như một thiết chế văn hóa thay vì chỉ là một yếu tố kiến trúc có ý nghĩa cả về phương diện lý luận lẫn thực tiễn.

Tuy nhiên khi soi chiếu qua lịch sử các công trình nghiên cứu về người Cơ Ho, hướng tiếp cận này vẫn chưa nhận được sự quan tâm rõ nét. Trong các công trình nghiên cứu dân tộc học và văn hóa dân gian tiêu biểu của Bùi Minh Đạo (2003) hay Hoàng Kim Ngọc và Hoàng Tuấn Cư (2011), bếp lửa thường chỉ được tiếp cận như một thành tố phụ thuộc, một chi tiết kỹ thuật nằm trong mô tả tổng thể về kiến trúc nhà sàn hoặc các tập tục sinh hoạt thường nhật. Bếp lửa hiếm khi được bóc tách và xem xét như một đối tượng nghiên cứu độc lập sở hữu những thuộc tính động về mặt văn hóa và xã hội. Sự "giản lược hóa" này vô hình trung đã che lấp một biểu tượng vốn có cấu trúc biểu nghĩa vô cùng phức tạp trong đời sống tinh thần và tổ chức xã hội của người Cơ Ho.

Do đó, việc mượn căn tính không gian mà Jacques Dournes đã khái quát để đi sâu nghiên cứu "Bếp lửa trong đời sống văn hóa truyền thống của người Cơ Ho" là một nỗ lực nhằm kiểm chứng và làm rõ cấu trúc văn hóa này ở cụ thể tộc người Cơ Ho. Bài viết hướng tới việc phân tích bếp lửa Cơ Ho dựa trên sự tích hợp các hệ lý thuyết đương đại:

Lý thuyết về mối quan hệ giữa văn hóa, môi trường và hình thái nhà ở của Amos Rapoport

(1969): để tiếp cận bếp lửa như một cơ chế thích ứng sinh thái – văn hóa của người Cơ Ho trước đặc thù khí hậu mát lạnh, độ ẩm cao của vùng cao nguyên Lâm Đồng. Bên cạnh đó, phân tích mối tương quan giữa số lượng và vị trí của các bếp lửa với cấu trúc gia đình nhỏ trong không gian nhà ở truyền thống người Cơ Ho.

Lý thuyết diễn xướng của Richard Bauman (1977), kết hợp với các quan điểm về văn hóa truyền khẩu của Walter J. Ong (1982) và Jan Vansina (1985): để luận giải cho việc bếp lửa không chỉ là bối cảnh mà là một chủ thể tham gia kiến tạo ý nghĩa, là không gian định hình các thể loại văn học truyền miệng (như trường ca, truyện cổ) và trao truyền tri thức tộc người qua các thế hệ.

Về phương pháp, nghiên cứu sử dụng: (i) tổng thuật tư liệu đã công bố về người Cơ Ho; (ii) phân tích không gian kiến trúc nhà ở truyền thống dựa trên các mô tả và sơ đồ mặt bằng nhà ở người Cơ Ho đã được ghi nhận. Do giới hạn về điền dã trực tiếp, các luận điểm về thực hành nghi lễ và diễn xướng cụ thể cần được tiếp tục kiểm chứng, bổ sung bằng dữ liệu điền dã thực địa trong các nghiên cứu tiếp theo.

Trong bối cảnh chuyển đổi sinh kế, định canh định cư và quá trình "bê tông hóa" nhà ở diễn ra mạnh mẽ tại các buôn làng Cơ Ho từ sau những năm 1990, bếp lửa truyền thống - gắn liền với nhà dài và nhà sàn - đang dần bị thay thế bởi bếp gas, bếp điện trong các kiểu nhà xây hiện đại. Điều này khiến việc nghiên cứu, ghi nhận và lý giải vai trò văn hóa của bếp lửa trở nên cấp thiết. Ngoài ra, việc nghiên cứu "Bếp lửa trong đời sống văn hóa truyền thống của người Cơ Ho" góp phần bổ sung một góc nhìn đối với vai trò của bếp lửa - một thành tố văn hóa quan trọng nhưng chưa được quan tâm tương xứng trong các nghiên cứu trước đây. Ngoài ra, bài viết đề xuất một cách tiếp cận mới: nhìn nhận một vật thể mang tính vi mô (bếp lửa) như một lát cắt vĩ mô phản chiếu thế giới quan, nhân sinh quan và tiến trình vận động tổ chức xã hội của cộng đồng Cơ Ho.

II. NỘI DUNG

2.1 Bếp lửa trong môi trường cư trú của người Cơ Ho

Theo Amos Rapoport (1969), khí hậu là yếu tố quan trọng chi phối cách con người tổ chức không gian cư trú và thích nghi với môi trường tự nhiên, đặc biệt trong điều kiện kỹ thuật còn hạn chế. Quan điểm này phù hợp với người Cơ Ho – cộng đồng sinh sống chủ yếu ở cao nguyên Lâm Đồng, nơi có khí hậu mát lạnh, nhiệt độ trung bình 16–23°C và mùa mưa kéo dài với độ ẩm cao (Bùi Minh Đạo, 2003). Nhà ở của người Cơ Ho được dựng theo nguyên tắc "thuận theo tự nhiên", lựa chọn vị trí và hướng nhà phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó bếp lửa là một thành tố quan trọng của hệ thống thích nghi này (Hoàng Kim Ngọc & Hoàng Tuấn Cư, 2011).

Trong điều kiện khí hậu vùng cao, bếp lửa không chỉ phục vụ nấu nướng mà còn sưởi ấm, hong khô, bảo quản thực phẩm và là trung tâm tổ chức không gian sinh hoạt gia đình. Các giá để lương thực, vật dụng thường được bố trí phía trên bếp, cho thấy vai trò của bếp lửa trong duy trì đời sống thường nhật. Từ góc nhìn sinh thái văn hóa, bếp lửa phản ánh sự thích ứng giữa con người với môi trường tự nhiên, đồng thời là kết quả của quá trình tích lũy kinh nghiệm sống của cộng đồng Cơ Ho qua nhiều thế hệ.

2.2 Bếp lửa trong đời sống tinh thần người Cơ Ho

Trong đời sống tinh thần của người Cơ Ho, bếp lửa còn hiện diện trong một số nghi lễ gắn với chu kỳ thời gian của gia đình. Theo công trình Văn hóa truyền thống Cơ Ho, vào ngày đầu tiên của năm mới, các gia chủ sẽ thực hiện chuỗi các nghi thức: khui ché rượu cần, cột ở cây nhỏ ở giữa nhà, nối sợi chỉ được thả vào bên trong ché rượu nối lên bàn thờ thần Mặt Trời và đọc bài cúng để thừa nhận quyền sử dụng đầu tiên của các vị thần. Sau một loạt nghi thức đó, họ nhóm tất cả các bếp lửa trong nhà và bắt đầu ăn uống (Hoàng Kim Ngọc & Hoàng Tuấn Cư, 2011, tr. 96). Trình tự nghi lễ này cho thấy việc nhóm lửa không đơn thuần là một hoạt động phục vụ sinh hoạt hằng ngày mà được đặt trong bối cảnh của nghi lễ đầu năm, đánh dấu sự khởi đầu của một chu kỳ sinh hoạt mới của gia đình. Điều đó phản ánh bếp lửa vừa giữ vai trò đáp ứng nhu cầu vật chất, vừa gắn liền với đời sống nghi lễ, trở thành một yếu tố góp phần biểu đạt quan niệm của người Cơ Ho về sự khởi đầu, sự duy trì nếp sống gia đình và tính liên tục của đời sống cộng đồng.

Căn cứ trên hệ lý thuyết diễn xướng của Richard Bauman (1977), các truyện kể dân gian không chỉ là những văn bản tồn tại độc lập, hơn thế nữa còn là một quá trình diễn xướng, trong đó các ý nghĩa của truyện kể được kiến tạo thông qua sự tương tác giữa người kể, người nghe và bối cảnh diễn xướng. Vì vậy, nghiên cứu truyện kể dân gian không chỉ dừng lại ở nội dung văn bản

mà còn cần quan tâm xem xét đến không gian văn hóa, nơi hoạt động truyền kể được thực hành. Bổ sung cho cách tiếp cận của Richard Bauman về diễn xướng, Walter J. Ong (1982) cho rằng trong các nền văn hóa truyền khẩu, lời nói giữ vai trò trung tâm trong việc ghi nhớ, truyền đạt và duy trì tri thức của cộng đồng. Quan điểm này tương đồng với Jan Vansina (1985), khi ông xem truyền thống truyền khẩu là những thông điệp về quá khứ được cộng đồng lưu giữ và truyền tiếp qua nhiều thế hệ bằng lời nói. Trong bối cảnh các cộng đồng truyền thống, nơi chữ viết chưa được sử dụng phổ biến và văn hóa truyền khẩu giữ vai trò chủ đạo, truyện cổ không đơn thuần là sản phẩm của trí tưởng tượng dân gian mà sâu hơn còn trở thành phương tiện quan trọng để truyền tải tri thức, kinh nghiệm sống cũng như ký ức văn hóa cộng đồng. Trên cơ sở các lý thuyết đã trình bày, việc nghiên cứu bếp lửa trong đời sống người Cơ Ho nhằm xác định một yếu tố vật chất của không gian cư trú, đồng thời nhận diện vai trò của bếp lửa như không gian diễn xướng và truyền khẩu, nơi các giá trị văn hóa được kiến tạo, lưu giữ và trao truyền giữa các thế hệ.

Khảo cứu từ công trình Dân tộc Cơ Ho ở Việt Nam của Bùi Minh Đạo, bếp lửa trong đời sống tộc người Cơ Ho có thể được xem như một không gian văn hóa đặc biệt, nơi diễn ra quá trình lưu giữ và truyền nối của các giá trị tinh thần sắc tộc. Điều này được phản ánh khá rõ nét qua hình thức kể trường ca (yan yau) – một loại hình diễn xướng dân gian được thể hiện trong đám cưới hoặc những đêm khuya bên bếp lửa. Theo tác giả, các cuộc yan yau thường kéo dài nhiều đêm, quy tụ đông đảo dân làng quây quần bên ché rượu cần và bếp lửa, trong không gian diễn xướng kết hợp giữa lời kể, nhịp điệu và cảm xúc cộng đồng (tr. 188). Việc các trường ca được thực hành trong không gian này cho thấy bếp lửa không chỉ là nơi tụ họp mà còn là môi trường diễn xướng và nối tiếp văn học truyền miệng của người Cơ Ho. Điều đó được thể hiện qua những trường ca có dung lượng lớn, được kể nhiều đêm liền như K Rai-Ka Lin, K Tàng-Đăm Prah. Các trường ca mang đặc điểm "kéo dài nhiều đêm" (tr.188) cũng đã phản ánh quy mô của kho tàng sử thi, đồng thời cho thấy quá trình lưu truyền các tác phẩm này đòi hỏi một không gian sinh hoạt ổn định và sự tham gia liên tục của cộng đồng, mà bếp lửa chính là trung tâm của quá trình ấy. Qua đó nhận diện, bếp lửa không chỉ mang chức năng sưởi ấm từ đời sống vật chất mà còn là "cái nôi nuôi dưỡng" đời sống tinh thần của cộng đồng Cơ Ho. Trong Văn hóa truyền thống Cơ Ho, tác giả cũng có đề cập đến thuật ngữ "bếp chung" - nơi diễn ra tất cả những nghi lễ quan trọng như thờ cúng hay tiếp khách, đây cũng chính là không gian vui chơi giải trí của cả đại gia đình. Khi đêm xuống, bên bếp lửa này, những người cao tuổi thường sẽ kể lại cho lớp trẻ nghe về nếp ăn, nếp ở, kinh nghiệm sản xuất, các kỹ năng đan lát hay làm ná và bắn cung (Hoàng Kim Ngọc & Hoàng Tuấn Cư, 2011, tr. 72). Như vậy, bên cạnh việc các trường ca được diễn xướng và lưu truyền bằng hình thức truyền miệng, các hoạt động sinh hoạt và tương tác trực tiếp giữa các thế hệ cũng chủ yếu diễn ra quanh bếp lửa. Điều này cho thấy tri thức, lịch sử tộc người và những chuẩn mực văn hóa không được truyền dạy trong một thiết chế giáo dục chính thức, mà được lưu truyền ngay trong không gian sinh hoạt của gia đình và buôn làng. Chính sự kết hợp giữa chức năng lưu giữ ký ức tập thể và chức năng trao truyền tri thức đã làm cho bếp lửa trở thành một thiết chế văn hóa bản địa quan trọng, góp phần duy trì tính liên tục và bản sắc văn hóa của cộng đồng Cơ Ho.

Sự hiện diện của bếp lửa trong đời sống thường nhật của người Cơ Ho không chỉ được thể hiện qua các hoạt động sinh hoạt và thực hành văn hóa mà còn được phản ánh trong kho tàng truyện cổ của cộng đồng. Khảo sát hình ảnh bếp lửa và ngọn lửa trong Truyện cổ Cơ Ho của Tạ Văn Thông & Võ Quang Nhơn sưu tầm năm 1984 cho thấy những hình tượng này không chỉ gắn với đời sống vật chất mà còn phản ánh những quan niệm về sự ấm no, hạnh phúc và bền vững của cộng đồng. Trong một số truyện, hình ảnh bếp lửa và ngọn lửa xuất hiện ở phần kết như một dấu hiệu biểu đạt trạng thái ổn định và viên mãn sau những biến cố hay thử thách của nhân vật. Đây không phải là chi tiết ngẫu nhiên mà phản ánh quan niệm của người Cơ Ho về một đời sống hạnh phúc gắn với sự hiện diện thường trực của lửa trong gia đình. Chẳng hạn, điển hình trong truyện K'Tàr, sau khi nhân vật vượt qua những nghịch cảnh, số phận của chính mình và có được cuộc sống hạnh phúc, phần kết truyện nhấn mạnh hình ảnh của bếp lửa như một sự ấm no, đủ đầy "trong nhà họ, lúc nào bếp lửa cũng đỏ và những đầu thú rừng treo đầy dưới chân cây nêu cúng Giàng" (Tạ Văn Thông & Võ Quang Nhơn, 1984, tr.95). Tương tự, ở phần kết truyện Đruh và Đroi cũng được kết thúc với

những hình ảnh của ngọn lửa "sống hạnh phúc và đầy đủ đến trọn đời. Trong nhà họ, lúa không bao giờ hết trong kho, lửa trong lò rèn không bao giờ tắt" (Tạ Văn Thông & Võ Quang Nhơn, 1984, tr.90). Trong trường hợp này, ngọn lửa không chỉ đảm bảo hoạt động lao động và sinh hoạt mà còn trở thành biểu tượng của sự tiếp nối và bền vững của đời sống cộng đồng. Ở một phương diện khác, truyện Chàng K'Dùng và nàng Ka Làng, lại sử dụng hình tượng ngọn lửa như một phép so sánh cho tình yêu đôi lứa, với lời nhắn nhủ hãy "lưu truyền những câu hát nhắc nhở những đôi trai gái luôn gìn giữ tình yêu của mình nồng nàn như lửa cháy" (Tạ Văn Thông & Võ Quang Nhơn, 1984, tr.100). Qua những cách thể hiện khác nhau, hình ảnh bếp lửa và ngọn lửa trong truyện kể Cơ Ho được biểu đạt cho sự sung túc của gia đình lẫn sự bền chặt trong tình yêu cho thấy sự chuyển dịch từ một yếu tố gắn với nhu cầu sinh tồn sang một biểu tượng văn hóa của sự ấm no, hạnh phúc và sức sống cộng đồng. Điều này đồng thời phản ánh quá trình mà không gian bếp lửa, thông qua hoạt động diễn xướng và truyền khẩu, đã được nội hóa vào ký ức tập thể để trở thành một trong những biểu tượng bền vững của văn hóa Cơ Ho.

Từ góc độ lý thuyết diễn xướng, việc bếp lửa vừa là không gian diễn ra hoạt động kể chuyện, vừa trở thành một hình tượng được tái hiện trong chính các truyện kể dân gian cho thấy mối quan hệ hai chiều giữa không gian văn hóa và văn bản truyền khẩu. Ở bình diện rộng hơn, bếp lửa không chỉ là bối cảnh của diễn xướng mà còn là một thành tố tham gia kiến tạo ý nghĩa của truyện kể trong đời sống văn hóa người Cơ Ho.

2.3 Bếp lửa trong không gian nhà ở truyền thống người Cơ Ho

Trong công trình "Dân tộc Cơ Ho Việt Nam", các sơ đồ mặt bằng nhà ở truyền thống của người Cơ Ho do Bùi Minh Đạo công bố cho thấy các bếp lửa không được bố trí một cách ngẫu nhiên mà xuất hiện như một bộ phận cố định trong cấu trúc ngôi nhà. Ở cả hai dạng nhà được tác giả ghi nhận từ thực địa – nhà của người Cơ Ho tại làng Đạ Ít, xã Lộc Nam (Bảo Lâm) và nhà dài của nhóm Nộp (Cơ Ho) tại Sơn Điền (Di Linh) vào khoảng những năm 1960. Ký hiệu của bếp lửa đều được bố trí gắn với từng gian sinh hoạt của các cặp vợ chồng trong gia đình.

Sơ đồ 6. Mặt bằng nhà người Cơ ho tại làng Đạ Ít, xã Lộc Nam, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vào thời điểm những năm 1960

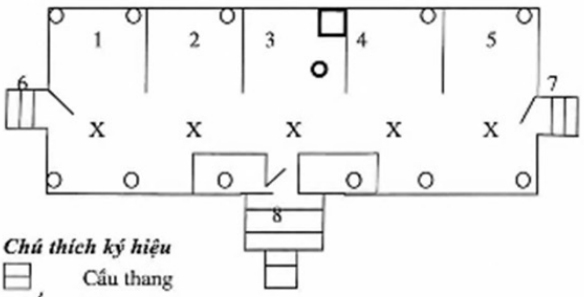

Chú thích ký hiệu

Cầu thang
Cửa ra vào
Sàn lộ thiên
Cột nhà
Cột cứng thần (*long chơ lóng yang*)
Nơi treo bàn thờ (*chơ lóng yang*)
X Bếp lửa
Chuồng nhốt dê

1: Gian vợ chồng con gái trưởng của chủ nhà
2: Gian vợ chồng em gái ruột chủ nhà
3: Gian khách
4: Gian chủ nhà
5: Gian vợ chồng con gái út chủ nhà
6 và 7: Cầu thang lên cửa dành cho con cháu (*lơ póng cốt*)
8: Cầu thang lên cửa dành cho chủ nhà (*lơ póng yang*).

Hình 1. Sơ đồ mặt bằng nhà người Cơ Ho tại làng Đạ Ít, xã Lộc Nam, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (1960)
Nguồn: Bùi Minh Đạo (2003), *Dân tộc Cơ Ho ở Việt Nam*, tr.148

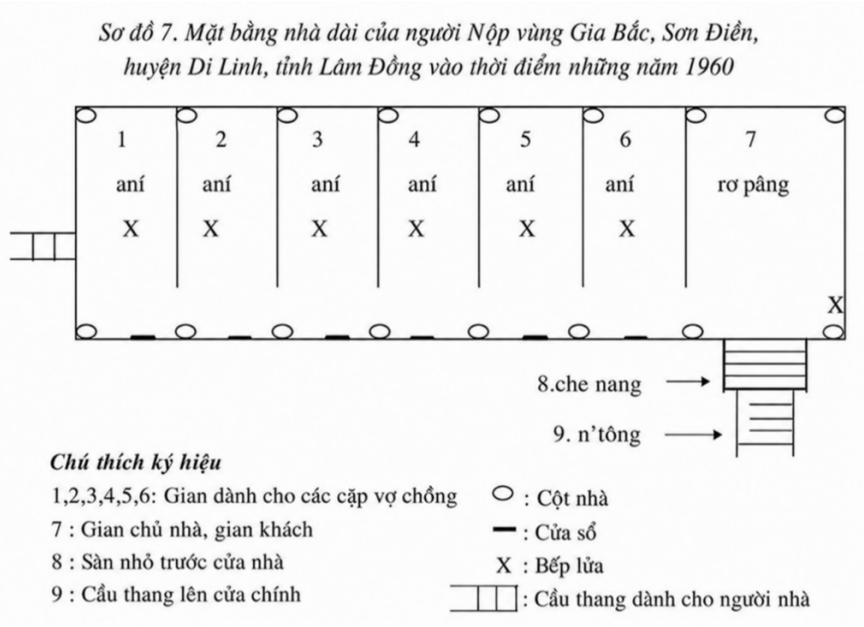

Hình 2. Sơ đồ mặt bằng nhà dài của người Cơ Ho (Nộp) vùng Gia Bắc, Sơn Điền, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (1960)

Nguồn: Bùi Minh Đạo (2003), *Dân tộc Cơ Ho ở Việt Nam*, tr.149

Nguồn: Bùi Minh Đạo (2003), Dân tộc Cơ Ho ở Việt Nam, tr.149

Nhà truyền thống của người Cơ Ho ở xã Lộc Nam thường có nhiều gian, mỗi gia đình hạt nhân sử dụng một bếp lửa riêng. Chẳng hạn, nhà năm gian có năm bếp, nhà dài của nhóm Nộp bảy gian có bảy bếp. Điều này cho thấy số lượng bếp lửa tương ứng với số gian sinh hoạt, phản ánh bếp lửa là thành tố không thể thiếu trong tổ chức không gian sống và là nguyên tắc ổn định trong kiến trúc truyền thống của người Cơ Ho.

Theo Amos Rapoport (1969), hình thức và tổ chức không gian nhà ở phản ánh các giá trị văn hóa và phương thức tổ chức đời sống của cộng đồng hơn là chỉ đáp ứng nhu cầu sử dụng. Từ góc nhìn này, việc mỗi gian sinh hoạt có một bếp lửa không chỉ mang ý nghĩa thực dụng mà còn thể hiện những giá trị văn hóa chi phối không gian cư trú của người Cơ Ho. Quan điểm này cũng phù hợp với nghiên cứu của Hoàng Kim Ngọc và Hoàng Tuấn Cư (2011), khi cho rằng các bếp lửa riêng phản ánh quá trình hình thành các gia đình nhỏ và các đơn vị kinh tế độc lập trong nhà dài truyền thống.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu bếp lửa trong đời sống văn hóa truyền thống của người Cơ Ho dưới góc nhìn các lý thuyết đương đại cho thấy bếp lửa không chỉ có chức năng sinh hoạt mà còn là một thiết chế văn hóa và biểu tượng bản sắc của cộng đồng.

Thứ nhất, theo cách tiếp cận văn hóa – môi trường của Amos Rapoport, bếp lửa là kết quả của sự thích ứng với điều kiện tự nhiên vùng cao nguyên Lâm Đồng, đáp ứng nhu cầu sưởi ấm, nấu nướng và tổ chức không gian cư trú phù hợp với môi trường.

Thứ hai, dưới góc nhìn lý thuyết diễn xướng, bếp lửa là trung tâm của đời sống nghi lễ và văn hóa truyền khẩu, nơi diễn ra các hoạt động kể trường ca, truyện cổ và truyền dạy tri thức dân gian. Hình ảnh bếp lửa vì thế trở thành biểu tượng của sự ấm no, hạnh phúc và sức sống bền bỉ của người Cơ Ho.

Thứ ba, cấu trúc bếp lửa trong nhà truyền thống phản ánh tổ chức xã hội của người Cơ Ho. Mỗi bếp lửa gắn với một không gian sinh hoạt của các cặp vợ chồng, thể hiện quá trình hình thành các gia đình nhỏ và sự phát triển của các đơn vị kinh tế độc lập trong cùng một ngôi nhà.

Tóm lại, bếp lửa là nơi hội tụ các giá trị sinh thái, xã hội và tinh thần của cộng đồng Cơ Ho. Việc tiếp cận bếp lửa từ góc nhìn liên ngành không chỉ làm rõ ý nghĩa của một yếu tố văn hóa đặc sắc mà còn góp phần nghiên cứu, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của người Cơ Ho nói riêng và các dân tộc thiểu số Tây Nguyên nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bauman, R. (1977). Verbal Art as Performance. Rowley, MA: Newbury House Publishers.

Bùi Minh Đạo. (2003). Dân tộc Cơ Ho ở Việt Nam. NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

Dournes, J. (2018). Rừng, Đàn bà, Điên loạn: Đi qua miền mơ tưởng Giarai (Nguyên Ngọc, dịch và giới thiệu). NXB Tri thức, Hà Nội.

Hoàng Kim Ngọc & Hoàng Tuấn Cư. (2011). Văn hóa truyền thống Cơ Ho. NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

Ong, W. J. (1982). Orality and Literacy: The Technologizing of the Word. Methuen.

Vansina, J. (1985). Oral Tradition as History. Madison: University of Wisconsin Press.

Rapoport, A. (2025). Văn hóa qua kiến trúc nhà ở (Mai Yên Chi, dịch). NXB Mỹ thuật, Hà Nội. (Tác phẩm gốc xuất bản năm 1969).

Tạ Văn Thông & Võ Quang Nhơn. (1984). Truyện cổ Cơ - Ho. NXB Văn hóa, Hà Nội.